

C, ngày 15 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 77/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thanh T, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Lê Văn V, sinh năm 1964

Địa chỉ: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị H, sinh năm 1968

Địa chỉ: khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn V và bà Phan Thị H đồng ý liên đới trả cho bà Lê Thanh T 110.000.000 đồng vốn vay và 48.758.000 đồng tiền lãi, tổng cộng chung vốn vay và lãi là: 158.758.000 đồng (Một trăm năm mươi tám triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí: ông Lê Văn V được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thiêm